

Số: /BC-UBND

Xín Mần, ngày tháng 03 năm 2024

## **BÁO CÁO** **Kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC**

Thực hiện công văn số 710/UBND-PVHCC ngày 14/3/2024 của UBND tỉnh Hà Giang, về việc đôn đốc triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm. Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần báo cáo kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC như sau:

### **I. KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH TTHC**

- **Đánh giá chung:** Công tác cải cách thủ tục hành chính tại huyện Xín Mần luôn được quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện; việc triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định. Công tác kiểm soát về TTHC, ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo điều hành về công tác cải cách TTHC theo đúng thời gian. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng chuyên môn, các xã, thị trấn, tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định trong thực thi nhiệm vụ; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tiếp cận sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn phần và một phần, đẩy mạnh chứng thực điện tử và thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC.

Chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, chương trình, kế hoạch cải cách TTHC hàng năm của UBND tỉnh... đến công chức, viên chức, người lao động trong toàn đơn vị; đồng thời cụ thể hóa thành các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính hàng năm trong cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đơn giản hoá TTHC, thường xuyên kiểm soát, rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã; công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC theo quy định

### **II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

#### **1. Về cải cách quy định TTHC**

**a) Về kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)**

- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện: Thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức rà soát các TTHC Triển khai thực hiện kế hoạch về kiểm tra, rà soát văn TTHC được phân cấp theo các Quyết định của UBND tỉnh

- Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm: công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn nhiều hạn chế, bất cập như đội ngũ cán bộ công chức còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau.

- Giải pháp trong thời gian tới: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm thuộc chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp huyện, UBND cấp xã được kiểm tra, rà soát. 100% các TTHC được công bố theo các Quyết định của UBND tỉnh được đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện, của xã. 100% các TTHC được niêm yết công khai tại bộ phận 1 của.

- Cung cấp thông tin, số liệu về số lượng TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết và kết quả đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại các dự án, dự thảo VBQPPL (Mục I, II Phụ lục 1 kèm theo).

**Phụ lục 1**

**I. Số lượng TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết**

Số lượng TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết				
Tổng số	Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
493	0	0	<b>318</b>	<b>175</b>

**II. Đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

Số lượng TTHC được đánh giá tác động (ĐGD), thẩm định (TĐ)			Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC						
Tổng số	ĐGTĐ	TĐ	Tổng số	Luật	Pháp lệnh	Nghị định	Quyết định của TTgCP	Thông tư	Nghị quyết của HĐND
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Trong kỳ báo cáo UBND huyện Xín Mần chưa có TTHC được đánh giá tác động.

**b) Về cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.**

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên địa bàn huyện. Việc thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, của tỉnh. Kết quả, đã có nhiều nội dung được đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần giảm bớt thời gian, chi phí cho cá nhân, tổ chức trong giao dịch hành chính. Việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính: đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, đã rút ngắn được thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức giảm được tối đa 1/3 thời gian theo quy định, cụ thể thủ tục hành chính với thời gian cắt giảm từ 01 ngày đến 15 ngày<sup>1</sup>.

Những vướng mắc, bất cập về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương gồm:

- TTHC cấp mới lĩnh vực cấp phép kinh doanh; TTHC thành lập mới hợp tác xã theo quy định của TTHC là 5 ngày tại UBND huyện TTHC giảm còn 3 ngày tuy nhiên hiện tại khi cấp mới hộ kinh doanh cá thể và cấp mới Hợp tác xã phải thực hiện liên thông từ hệ thống cấp phép của Bộ Tài chính gửi liên thông sang cấp mã số thuế của cục Thuế. Việc thực hiện trên 2 hệ thống độc lập đôi lúc xảy ra lỗi, trạm phản hồi mã số thuế dẫn đến việc quá hạn còn xảy ra trên hệ thống.

- Đề xuất, kiến nghị: Sớm đưa vào thực hiện Liên thông cấp phép đăng ký kinh doanh; thành lập hộ kinh doanh cá thể; thành lập Hợp tác xã trong đó có liên thông giữa các ngành Tài Chính – Thuế trên hệ thống dịch vụ công để quản lý thông suốt từ nộp hồ sơ đầu vào đến đầu trả kết quả được liền mạch, thống nhất, cụ thể về mặt quy trình và thời gian thực hiện.

**III. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020**

---

<sup>1</sup> (Lĩnh Vực cấp phép kinh doanh: Cắt giảm thời gian giải quyết cấp phép kinh doanh cho tất cả các ngành nghề xuống còn 03 ngày làm việc, giảm 02 ngày so với quy định. Lĩnh tra quyết toán công trình hoàn thành: Theo quy định là 30 ngày, đã thực hiện cắt giảm xuống còn từ 10 đến 15 ngày).

Số lượng QĐKD							Số lượng VBQPPL đã ban hành để cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD						
Tổng số QĐKD được thống kê	Số lượng QĐKD đã được cắt giảm, đơn giản hóa						Tổng số	Luật	Pháp lệnh	Nghị định	Quyết định của TtgCP	Thông tư	Nghị quyết của HĐND
	Tổng	TTHC	YCDK	CĐBC	TC, QC	KTC							
21	3	3											

### c) Về cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến quản lý dân cư

#### \* *Những vướng mắc, bất cập trong quy định về TTHC liên quan đến quản lý dân cư:*

- Cơ sở vật chất, đời sống người dân còn nhiều khó khăn, đa phần người dân không có điện thoại thông minh hoặc máy vi tính để tham gia vào công tác chuyên đổi số; cơ sở hạ tầng công nghệ còn hạn chế, lạc hậu; một số thôn, bản vùng sâu, vùng xa chưa được phủ sóng di động 3G/4G, hiện nay trên địa bàn huyện còn 8 thôn bản chưa có điện lưới.

- Phần mềm về dịch vụ công trực tuyến chưa được hoàn thiện, tối ưu, còn phải thực hiện qua nhiều khâu, nhiều bước, phức tạp, khó thực hiện và thường xảy ra lỗi về đăng nhập, gửi, nhận hồ sơ, chưa thật sự thuận lợi để người dân thao tác. Ngoài ra, đường truyền mạng thường xuyên bị nghẽn, chậm, mất kết nối, dẫn đến việc nộp hồ sơ trực tuyến mất nhiều thời gian nên người dân chưa mặn mà với dịch vụ công trực tuyến, hiện nay chủ yếu vẫn do cán bộ trực tiếp hướng dẫn thực hiện.

- Trang thiết bị phục vụ chuyên đổi số và thực hiện Đề án 06 còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là hệ thống máy vi tính; hệ thống máy móc, thiết bị phục vụ cấp CCCD và định danh điện tử từ khi triển khai “chiến dịch” đến nay đã xuống cấp, thường xuyên hỏng hóc; nhiều nội dung khi triển khai cần được trang bị các thiết bị hiện đại, đời mới không thể tận dụng các thiết bị cũ, sẵn có.

- Dữ liệu dân cư có thời điểm chưa bảo đảm hoàn toàn “đúng, đủ, sạch, sống”, còn tình trạng dữ liệu công dân, thiếu, sai lệch trường thông tin cơ bản theo luật định, dẫn đến dữ liệu công dân không được đồng nhất khi tiến hành đối sánh thông tin với các cơ sở dữ liệu của các ngành dẫn khó khăn trong việc triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

#### \* *Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện và Kết quả xử lý*

UBND huyện đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp pháp, tiến hành rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia dịch vụ

công trực tuyến. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, thành lập các điểm dịch vụ công tại các bộ phận tiếp nhận một cửa các cấp để hướng dẫn người dân; tăng cường việc thực hiện tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính để cắt giảm các giấy tờ, thủ tục không cần thiết; quán triệt, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang gương mẫu đi đầu thực hiện và tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người thân, gia đình, bạn bè về sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

\* **Giải pháp trong thời gian tới:** Đề nghị các bộ ngành khẩn trương tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.

## **2. Về cải cách việc thực hiện TTHC**

### **a) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

\* **Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện:**

UBND huyện Xín Mần trong tháng 3 (thống kê trên hệ thống <https://quantri.dichvucong.gov.vn/> ngày 24/03/2024 đạt 88,2 điểm.

\* **Kết quả thực hiện:** Xếp loại tốt; Xếp hạng 2/11 huyện, thành phố trong đó có điểm thành phần:

- Chỉ số thủ tục hành chính công bố đúng hạn: 100%
- Chỉ số thủ tục hành chính được cập nhật, công khai đúng hạn: 100% đạt 18/18 điểm;
- Chỉ số tiến độ giải quyết: 99,1% đạt 19,7/20 điểm;
- Chỉ số cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 78,6% đạt 7,0/12 điểm;
- Chỉ số hồ sơ thanh toán trực tuyến: 98,71% đạt 8,8/10 điểm;
- Chỉ số thực hiện số hóa hồ sơ: 76,0% đạt 17/22 điểm;
- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng: 100% đạt 18/18 điểm;

\* **Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.**

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC nói chung còn những tồn tại, hạn chế:

- + Chỉ số cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 78,71% đạt 7,0/12 điểm;
- + Chỉ số thực hiện số hóa hồ sơ: 76,0% đạt 17/22 điểm; (Chỉ tiêu giao 100%)

\* **Giải pháp trong thời gian tới:** Tuyên truyền, vận động, giao chỉ tiêu đến các đơn vị trong việc Vận động, hướng dẫn Công dân thực hiện các Dịch vụ công trên thiết bị cá nhân để nâng cao tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến.

### **b) Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

\* **Kết quả thực hiện:**

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Triển khai đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC:

Đẩy mạnh việc số hoá hồ sơ, triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 18 xã, thị trấn đạt **100%**

Tổng hợp trên hệ thống tại thời điểm Báo cáo tháng 3/2024 toàn huyện đã giải quyết 9.705 hồ sơ chứng thực điện tử.

**\*Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.**

Việc số hoá đạt kết quả thấp có nhiều nguyên nhân như: Một số cán bộ chưa thực hiện đúng quy trình số hoá trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đến người dân

**3. Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị**

- Công khai danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện trong Thông báo số 05/TB-UBND ngày 05/01/2024 về việc công bố Thủ tục hành chính của các ngành được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện; trình tự các bước thực hiện đều được đăng tải trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Trang thông tin điện tử của huyện, xã thị trấn và niêm yết công khai tại Bộ phận 1 cửa.

Trong giai đoạn 2021- tháng 3/2024, THND huyện đã nhận được 1 ý kiến phản ánh trong đó năm 2023 có 1 PAKN. Ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, hành vi trong giải quyết TTHC của CC, VC cơ quan, đã được xác minh làm rõ và có ý kiến trả lời công khai.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC. (Số liệu chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo Báo cáo)

**Phụ lục 4: Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC**

Số lượng phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận			Số lượng phản ánh, kiến nghị đã xử lý		
Tổng số	Về quy định, TTHC	Về hành vi trong giải quyết TTHC	Tổng số	Về quy định, TTHC	Về hành vi trong giải quyết TTHC
1	0	1	1	0	1

**III. KHÁI QUÁT TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

## **1. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách TTHC tại UBND vẫn còn một số hạn chế, khó khăn:**

- Hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ một phần, toàn trình chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong môytj bộ phận công chức còn hạn chế. Công tác hướng dẫn người dân còn gặp nhiều khó khăn chưa phát sinh nhiều hồ sơ TTHC thực hiện trên môi trường điện tử.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, Công chức, Viên chức về cải cách hành chính còn , đặc biệt là việc sử dụng dịch vụ công ở các cấp độ một phần và toàn trình vì vậy việc tuyên truyền, làm mẫu, nêu gương trong việc tiên phong ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch TTHC còn rất nhiều hạn chế.

## **2. Bài học kinh nghiệm:**

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền các hình thức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và có giải pháp để hỗ trợ, giúp người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục nghiên cứu rà soát, kiến nghị đơn giản hóa những TTHC rườm rà, phức tạp, tránh tình trạng công chức giải quyết tự ý đòi bổ sung thêm các giấy tờ khác ngoài quy định; tăng cường các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc lập hồ sơ TTHC.

- Nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho công chức ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Công chức, Viên chức trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, việc thực hiện nhiệm vụ của công chức làm việc tại Bộ phận một cửa; khi có phản ánh của người dân về thái độ, tinh thần trách nhiệm của công chức phụ trách một cửa thì xác định lỗi, trách nhiệm.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác kiểm soát TTHC, Kế hoạch CCHC, Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm của UBND tỉnh Hà Giang năm 2024 và các kế hoạch cải cách hành chính, KH cải cách TTHC trọng tâm năm 2024, Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND huyện.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với các sở, ngành liên quan giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông theo quy định.

3. Thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã trong các Quyết định do UBND tỉnh công bố ban hành.

4. Công khai việc giải quyết các TTHC tại Bộ phận 1 cửa huyện và bộ phận 1 cửa 18 xã, thị trấn, trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử.

5. Đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính: Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường ứng dụng CNTT gắn với nâng cao trình độ đội ngũ công chức, viên chức.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

7. Thực hiện tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin qua tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Hà Giang theo quy định tại QĐ 421/QĐ-UBND ngày 01/4/2022.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

Đề nghị UBND tỉnh tích hợp các hệ thống chuyên ngành có liên quan trong việc giải quyết TTHC để hệ thống đồng bộ, thống nhất, liền mạch, thuận lợi cho việc giải quyết TTHC giữa các ngành được nhanh, tận dụng được nguồn dữ liệu, chia sẻ kết quả để dùng chung cho các TTHC sau.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC của huyện Xín Mần. Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần trân trọng báo cáo./.

#### ***Nơi nhận:***

- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CV.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Hùng**



